

3. Am hiểu tình hình chính trị, kinh tế-xã hội của tỉnh, của cả nước, của các nước trong khu vực và trên thế giới.

Điều 8. Trình độ

1. Có trình độ đại học về kỹ thuật, kinh tế hoặc quản lý kinh tế thuộc các ngành Công nghiệp; có thời gian công tác trong ngành Công nghiệp từ 5 năm trở lên.

2. Có trình độ lý luận chính trị cao cấp.

3. Có trình độ quản lý hành chính Nhà nước ngạch chuyên viên chính.

4. Biết một ngoại ngữ thông dụng trình độ B trở lên.

5. Sử dụng thành thạo máy vi tính trong công việc quản lý của mình./.

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Hoàng Trung Hải

CÔNG VĂN số 232/CV-TCCB ngày 14/01/2004 về việc đính chính Quyết định số 227/2003/QĐ-BCN ngày 22/12/2003 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp.

Do sơ xuất trong khâu in ấn văn bản, trong Quyết định số 227/2003/QĐ-BCN ngày 22 tháng 12 năm 2003 của Bộ

trưởng Bộ Công nghiệp về việc chuyển Công ty Địa chất và Khoáng sản thành Công ty cổ phần Địa chất và Khoáng sản, tên gọi của Công ty đã in chưa chính xác, đề nghị được sửa lại như sau:

1. Tên gọi “Công ty Địa chất Khoáng sản” đề nghị sửa là “Công ty Địa chất và Khoáng sản”.

2. Tên gọi “Công ty cổ phần Địa chất Khoáng sản” đề nghị sửa là “Công ty cổ phần Địa chất và Khoáng sản”./.

**TL. BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ TỔ CHỨC - CÁN BỘ**

Phó Vụ trưởng

Nguyễn Quang Triết

BỘ TÀI CHÍNH

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Tài chính số 12/2004/QĐ-BTC ngày 09/01/2004 về việc ban hành mẫu hóa đơn bán tài sản tịch thu, sung quỹ nhà nước.

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Bộ Luật Dân sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Kế toán ngày 17 tháng 6 năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 02 tháng 7 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 14/1998/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 1998 của Chính phủ về quản lý tài sản nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 89/2002/NĐ-CP ngày 07/12/2002 của Chính phủ quy định về việc in, phát hành, sử dụng, quản lý hóa đơn;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý công sản - Bộ Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này mẫu hóa đơn bán tài sản tịch thu, sung quỹ nhà nước số 01/TSSQ-3L.04 trên cơ sở bổ sung nội dung ghi về địa điểm và thời gian vận chuyển hàng; về gia hạn thời gian vận chuyển hàng tịch thu, sung quỹ nhà nước tại mẫu hóa đơn bán tài sản tịch thu sung quỹ nhà nước số 01/TSTT-3L ban hành kèm theo Quyết định số 29/2000/QĐ-BTC ngày 29/02/2000 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Điều 2. Hóa đơn bán tài sản tịch thu, sung quỹ nhà nước theo mẫu 01/TSSQ-3L.04 ban hành kèm theo Quyết định này thay thế cho hóa đơn bán tài sản tịch thu sung quỹ nhà nước theo mẫu 01/TSTT-3L tại Quyết định số 29/2000/QĐ-BTC ngày 29/02/2000 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Điều 3. Giao Cục Quản lý Công sản tổ chức in ấn, phát hành hóa đơn bán tài sản tịch thu, sung quỹ nhà nước theo mẫu mới quy định tại Quyết định này; hướng dẫn các đơn vị thực hiện thanh huỷ, quyết toán hóa đơn cũ chưa sử dụng theo quy định hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Bộ trưởng các Bộ, thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức thực hiện Quyết định này.

Cục trưởng Cục Quản lý Công sản và Giám đốc Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức hướng dẫn, kiểm tra thực hiện Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Thứ trưởng

Nguyễn Ngọc Tuấn

HÓA ĐƠN BÁN TÀI SẢN TỊCH THU, SUNG QUỸ NHÀ NƯỚC

(ban hành kèm theo Quyết định số 12/2004/QĐ-BTC ngày 09 tháng 01 năm 2004
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

Mẫu số 01/TSSQ-3L.04

HÓA ĐƠN BÁN TÀI SẢN TỊCH THU, SUNG QUỸ NHÀ NƯỚC

(chỉ sử dụng cho cơ quan, đơn vị có chức năng bán tài sản tịch thu sung quỹ
nhà nước và tài sản được xác lập quyền sở hữu nhà nước)

Liên 1: (lưu)

Ngày.....thángnăm

Ký hiệu: AA/04-QLCS; Số 00000

- Đơn vị bán TSTTSQNN:
- Địa chỉ:..... Điện thoại:
- Số tài khoản: tại Kho bạc Nhà nước:
- Bán theo Quyết định (hoặc văn bản) số.....ngày.....tháng.....năm.....
của
- về việc
- Người mua TSTTSQNN:
- Đơn vị:
- Địa chỉ: Số tài khoản
- Hình thức thanh toán:
- Địa điểm vận chuyển hàng đến:
- Thời gian vận chuyển: Từ ngày.....tháng.....năm.....đến ngày.....tháng.....năm.....

Số thứ tự	Tên tài sản tịch thu, sung quỹ nhà nước	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6

Cộng tiền bán tài sản:

Số tiền viết bằng chữ:

Người mua hàng
(Ký, ghi rõ họ tên)

Phụ trách kế toán
(Ký, ghi rõ họ tên)

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, ghi rõ họ tên)

Phần gia hạn thời gian vận chuyển (nếu có):

- Lý do gia hạn:
- Thời gian gia hạn vận chuyển: Từ ngày.....tháng.....năm.....đến ngày.....tháng.....năm.....
- Đơn vị gia hạn (Ký tên, đóng dấu):

Liên 1: Lưu hóa đơn gốc

Liên 2: Giao cho khách hàng

Liên 3: Dùng cho kế toán thanh toán